

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ

2.1 Thực hiện một số chỉ tiêu tổng hợp chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	Năm 2018		So sánh TH/KH (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	
1. Giá trị tổng sản lượng	Tỷ đồng	186,80	120,00	106,90	89,08
2. Doanh thu	Tỷ đồng	399,28	115,00	145,53	126,55
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	267,99	45,00	65,14	144,76
4. Chia cổ tức (Năm 2018 dự kiến)	%	30,00	>=15%	20%	133,33

2.2 Thực hiện phân theo lĩnh vực

STT	Lĩnh vực	Doanh thu			Lợi nhuận (*)		
		Số tiền (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	So với 2017(%)	Số tiền (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	So với 2017(%)
1	Xây dựng & VLXD	36,92	25,37	32,97	2,83	4,00	13,01
2	Dịch vụ (tại Htower)	74,28	51,04	106,95	41,17	58,04	109,26
3	Đầu tư & HĐ tài chính	20,69	14,22	9,80	14,04	19,79	6,80
4	Hoạt động khác	13,64	9,37	199,12	12,89	18,17	297,87
	Tổng cộng	145,53	100	36,45	70,93	100	26,08

(*) Lợi nhuận gộp (chưa trừ chi phí quản lý và thuế TNDN)

Từ những số liệu trên nổi lên một số vấn đề đáng chú ý như sau:

- Những chỉ tiêu tổng hợp chính (khoản 2.1): So với kế hoạch, có 3 chỉ tiêu vượt, gồm: Doanh thu vượt 26,55%, lợi nhuận trước thuế vượt 44,76%, chia cổ tức vượt 33,33%; có một chỉ tiêu không đạt là giá trị tổng sản lượng (đạt 89,08%). So với thực hiện năm 2017, năm 2018 có cả 4 chỉ tiêu đều có mức thực hiện thấp hơn, cụ thể: Giá trị tổng sản lượng bằng 57,23%, doanh thu bằng 36,45%, lợi nhuận trước thuế bằng 24,31% và chia cổ tức bằng 66,67%; nguyên nhân của việc giảm này là do năm 2017 Công ty đã thực hiện quyết toán toàn bộ giá trị các hợp đồng xây dựng Giai đoạn 3 Làng Quốc tế Hướng Dương và thực hiện bán toàn bộ cổ phần tại Tecombank và đã làm cho các chỉ tiêu thực hiện tương ứng của năm 2017 tăng đột biến.

- Phân theo lĩnh vực (khoản 2.2): Tại Bảng này, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được chia làm 4 lĩnh vực và được đánh giá theo 2 chỉ tiêu doanh thu và lợi

nhuận gộp và được phân tích chi tiết từng lĩnh vực trong kết cấu của từng chỉ tiêu và so với số thực hiện năm 2017 (kết quả cụ thể theo Bảng trên).

2.3 Tình hình và kết quả hoạt động của các công ty con và công ty liên doanh, liên kết

- Công ty cổ phần ACS Việt Nam: Năm 2018 HACO3 vẫn giữ nguyên tỷ lệ nắm giữ cổ phần tại Công ty này là 50,96% với tổng mức là 63.660.155.000 đồng. Công ty ACS có kết quả hoạt động SXKD trong năm: Tổng doanh thu 23.790.483.868 đồng (bằng 98,30% năm 2017), lợi nhuận đạt 5.594.423.706 đồng (bằng 101,13% năm 2017); lỗ lũy kế đến 31/12/2018 còn 6.460.783.630 đồng.

- Công ty Liên doanh Làng Quốc tế Hướng dương: Năm 2018, Công ty vẫn tiếp tục thực hiện công tác đầu tư xây dựng đồng thời với các hoạt động sản xuất kinh doanh. Về đầu tư xây dựng: đã tiến hành hoàn thành xây dựng cải tạo, nâng cấp một số công trình thuộc Giai đoạn 1 và đưa vào sử dụng với tổng mức đầu tư 53,634 tỷ đồng; bên cạnh đó đã hoàn thành các việc chuẩn bị đầu tư xây dựng Giai đoạn 4. Các chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chính: công suất cho thuê căn hộ bình quân đạt 97,30%, doanh thu đạt 191.203.156.219 đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 67.004.497.515 đồng (so với năm 2017, lần lượt các chỉ tiêu bằng: 99,69%, 115,20% và 107,62%).

- Công ty cổ phần Thành Hưng: Năm 2018, Công ty vẫn đang trong quá trình đền bù, giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng triển khai Dự án. Trên Báo cáo tài chính không ghi nhận về doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh, các cổ đông cũng không góp bổ sung vốn và giá trị đầu tư xây dựng phát sinh cũng rất hạn chế. Đến hết 31/12/2018 Công ty đã tiến hành bồi hoàn giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng với giá trị 41.216.933.822 đồng (năm 2018 phát sinh tăng 186.220.000 đồng). Trong năm, Công ty ghi nhận thêm số lỗ là 1.258.465.702 đồng và có số lỗ lũy kế đến hết 31/12/2018 là 5.441.835.630 đồng.

2.4 Tình hình quản lý và sử dụng vốn chủ sở hữu (Công ty mẹ)

Khoản mục	01/01/2018	31/12/2018
1	2	3
I. Tổng số vốn chủ sở hữu	436.232.934.136	457.290.979.500
<i>Trong đó:</i>		
- Vốn điều lệ	155.430.290.000	170.957.580.000
- Thặng dư vốn cổ phần	974.823	974.823
- Cổ phiếu quỹ	(355.559.700)	(355.559.700)
- Quỹ đầu tư phát triển	28.016.266.582	38.814.676.861
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	10.235.829.384	10.235.829.384
- Lợi nhuận chưa phân phối	242.905.133.047	237.637.478.132
II. Tổng số vốn đã đầu tư, phân bổ vào hoạt động SXKD như sau:	436.232.934.136	457.290.979.500

1. Vốn bằng tiền	183.170.203.328	84.650.424.343
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	103.894.634.000	170.525.176.227
<i>Trong đó</i> : - Số tiền đầu tư	108.784.231.227	183.922.146.856
- Dự phòng giảm giá	(4.889.607.227)	(13.396.970.629)
3. Đầu tư tài chính dài hạn	94.957.098.556	97.650.268.384
<i>Trong đó</i> : - Số tiền đầu tư	93.127.987.177	103.127.987.177
- Dự phòng giảm giá	(8.170.888.621)	(5.477.718.793)
4. Hàng tồn kho	4.764.476.944	2.659.809.097
5. Tài sản cố định	84.045.866.262	76.677.707.640
<i>Trong đó</i> : - Nguyên giá	154.221.713.051	154.221.713.051
- Giá trị hao mòn lũy kế	(70.175.846.789)	(77.544.005.411)
6. Chi phí xây dựng dở dang	20.722.369	505.341.463
7. Chi phí trả trước dài hạn	272.933.175	251.550.090
8. Vốn trong thanh toán	(34.893.000.498)	24.370.702.256
<i>Trong đó</i> : - Các khoản phải thu	48.681.831.611	77.790.897.909
- Các khoản phải trả	(83.574.832.109)	(53.420.195.653)

2.5 Việc phân phối lợi nhuận 2018:

a. Lợi nhuận còn lại đến 31/12/2017:	242.905.133.047 đ
b. Lợi nhuận sau thuế 2018 (tăng):	53.666.632.364 đ
c. Phân phối lợi nhuận (giảm trong năm 2018):	58.934.287.279 đ
+ Phân phối lợi nhuận 2017:	41.853.629.279 đ
- Trích quỹ đầu tư phát triển:	10.798.410.279 đ
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:	-
- Trích quỹ khen thưởng Ban TGD:	-
- Trả cổ tức 20% (tiền mặt và cổ phiếu):	31.055.219.000 đ
+ Tạm ứng cổ tức 2018 (10%):	17.080.658.000 đ
d. Lợi nhuận còn lại chuyển sang 2019:	237.637.478.132 đ

3. Công tác quản trị và điều hành

Năm 2018, tình hình chung vẫn duy trì được sự ổn định và thuận lợi là chủ yếu, tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn tồn tại các rủi ro, bất ổn khó lường như đã đề cập ở phần đầu, làm ảnh hưởng nhất định đến tình hình triển khai các nhiệm vụ. Mặc dù vậy, Công ty vẫn hoàn thành và vượt một cách toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà ĐHCĐ đã đề ra. Ngoài ra còn rất tích cực, hiệu quả trong việc cùng với Liên doanh hoàn thành việc

nâng cấp một số công trình thuộc Giai đoạn 1 Làng Quốc Tế Hướng Dương, sớm đưa vào sử dụng và hoàn thành bước quan trọng cho việc tiếp tục triển khai đầu tư Giai đoạn 4 Làng Quốc tế Hướng Dương. Có được những kết quả đó là do lãnh đạo Công ty đã có sự nhìn nhận, đánh giá tình hình một cách đúng đắn, trên cơ sở đó đưa ra được các chỉ đạo, biện pháp quản lý, điều hành linh hoạt, quyết liệt, phù hợp. Công ty cũng vừa hoàn thành một bước quan trọng việc chuyển giao thế hệ lãnh đạo, bước đầu được ghi nhận là bước đi phù hợp, tạo sự chuyển biến tích cực; hy vọng rằng xu hướng này vẫn được phát triển một cách bền vững, đem lại hiệu quả thiết thực trong thời gian tới.

B. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Tình hình nhân sự và phân công nhiệm vụ

Tại ĐHĐCĐ năm 2018, Đại hội đã bầu lại 3 thành viên vào Ban Kiểm soát khóa mới. Trên cơ sở đó, căn cứ vào vị trí, khả năng của từng người, Ban đã nhanh chóng kiện toàn lại tổ chức, phân công lại nhiệm vụ cho từng thành viên để hoạt động sớm ổn định.

2. Các hoạt động

Năm 2018, căn cứ vào nghị quyết của ĐHĐCĐ, nhiệm vụ quy định và được phân công, các thành viên đã chủ động hợp tác với các thành viên khác, các phòng ban, bộ phận trong Công ty trong thực hiện nhiệm vụ.

Trong năm, Ban đã tổ chức được ba cuộc họp để kiểm điểm việc thực nhiệm vụ quý trước, triển khai nhiệm vụ của quý sau, thông tin về tình hình hoạt động của Công ty và trao đổi nghiệp vụ. Bên cạnh đó, Ban đã tiến hành được một cuộc kiểm tra chuyên đề, mang nội dung: Việc thực hiện chế độ lao động, tiền lương, BHXH, thuế thu nhập cá nhân đối với CB CNV, chi phí dự phòng cho các khoản đầu tư và một số khoản chi phí khác, phạm vi 2 năm 2016, 2017. Sau kiểm tra, cùng với các phòng chức năng, bộ phận liên quan thống nhất đánh giá các mặt đã làm được, chưa làm được hoặc chưa đúng, đủ để rút kinh nghiệm hoặc khắc phục kịp thời; có lập biên bản làm việc để ghi nhận và làm cơ sở thông báo tới HĐQT và Ban điều hành để tiếp tục giám sát, chỉ đạo.

Ngoài ra, Ban còn tiến hành việc thẩm tra các báo cáo tài chính quý, năm, các thành viên của Ban thông qua công tác nghiệp vụ của mình còn tiến hành giám sát thường xuyên các mặt hoạt động theo phạm vi và nhiệm vụ được phân công.

C. Kết luận

Năm 2018, nhìn chung vẫn là năm có những thuận lợi cơ bản và những khó khăn, rủi ro đan xen trong lĩnh vực kinh tế và hoạt động SXKD, trong điều kiện thay đổi và chuyển giao Ban điều hành; nhưng với tinh thần luôn chủ động, tích cực, sáng tạo trong mọi hoàn cảnh của tập thể lãnh đạo, đội ngũ cán bộ quản lý cho tới nhân viên, cũng như sự đồng thuận, ủng hộ cao của các cổ đông mà Công ty đã tận dụng được những thuận lợi, khắc phục được mọi khó khăn, trở ngại; hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu,

nhệm vụ chủ yếu mà ĐHCĐ năm 2018 đã đặt ra; tiếp tục duy trì được sự hoạt động có hiệu quả và phù hợp với các quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Pháp luật của Nhà nước.

Trên đây là những đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình tổ chức và hoạt động của Công ty và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Nguyễn Hoàng Rộng